THANH TRA TINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP LẦN ĐẦU (Ngày 27 tháng 12 năm 2022)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: Nhân viên 1. Ngày tháng năm sinh: 14/12/1985.

- Chức vụ/chức danh công tác: Cán bộ.

- Cơ quan/đơn vị công tác: Thanh Tra Tỉnh.

- Nơi thường trú: Nha trang.

- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 0123456789

ngày cấp: 06/12/2022. nơi cấp: Nha Trang.

2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: Lê Thế Dũng. Ngày tháng năm sinh: 27/12/2022.

- Nghề nghiệp: Phụ Hồ.

- Nơi làm việc: 12 Võ Thi Sáu.

- Nơi thường trú: 13 Ngô Quyền.

- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 0645138645

ngày cấp: 27/12/2022. nơi cấp: Khánh hòa.

3. Con chưa thành niên (con để, con nuôi theo quy định của pháp luật)

3.1. Con thứ 1:

- Họ và tên: aa. Ngày tháng năm sinh: 27/12/2022.

- Nơi thường trú: Nha trang.

- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 11111

ngày cấp: 27/12/2022. nơi cấp: A.

3.2. Con thứ 2:

- Họ và tên: a. Ngày tháng năm sinh: 21/12/2022.

- Nơi thường trú: Nha trang.

- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 11111

ngày cấp: 04/01/2023. nơi cấp: a.

II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN

1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất:

1.1. Đất ở:
1.1.1. Thửa thứ 1:
- Địa chỉ: 1.
- Diện tích: 1 m ² .
- Giá trị: 1 VNĐ.
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng: 1.
- Thông tin khác(nếu có): 1.
1.2. Các loại đất khác :
2. Nhà ở, công trình xây dựng:
2.1. Nhà ở:
2.2. Công trình xây dựng khác
3. Tài sản khác gắn liền với đất:
3.1. Cây lâu năm:
3.2. Rừng sản xuất:
3.3. Vật kiến trúc khác gắn liền với đất:
4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên:
5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên:
6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại):
6.1. Cổ phiếu:
6.2. Trái phiếu:
6.3. Vốn góp:
6.4. Các loại giấy tờ có giá khác:
7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm:
7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tầu bay, tầu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy):
7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác):
8. Tài sản ở nước ngoài:
8.1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất:
8.1.1. Đất ở:
8.1.2. Các loại đất khác :
8.2. Nhà ở, công trình xây dựng:
8.2.1. Nhà ở:

- 8.2.2. Công trình xây dựng khác
- 8.3. Tài sản khác gắn liền với đất:
- 8.3.1. Cây lâu năm:
- 8.3.2. Rừng sản xuất:
- 8.3.3. Vật kiến trúc khác gắn liền với đất:
- 8.4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên:
- 8.5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên:
- 8.6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại):
- 8.6.1. Cổ phiếu:
- 8.6.2. Trái phiếu:
- 8.6.3. Vốn góp:
- 8.6.4. Các loại giấy tờ có giá khác:
- 8.7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm:
- 8.7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tầu bay, tầu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...):
- 8.7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác):
- 9. Tài khoản ở nước ngoài:
- Tên ngân hàng, chi nhánh ngân hàng, tổ chức nơi mở tài khoản:

..... ngày....tháng....năm....

NGƯỜI NHẬN BẢN KÊ KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ/chức danh)

..... ngày....tháng....năm....

NGƯỜI KÊ KHAI TÀI SẢN

(Ký, ghi rõ họ tên)

NHÂN VIÊN 1